

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17-7-2018
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2018/TLST- HNGĐ ngày 09-5-2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15-6-2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02-7-2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Kim D, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ X, khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Trần Văn P, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ X, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI D V U ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Kim D trình bày: Bà và ông Trần Văn P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và đã được UBND xã M, huyện T (nay là phường M, thị xã P), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 228 quyền số 01/2007 ngày 01-11-2007.

Sau khi chung sống một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, ông P không có công ăn việc làm ổn định nên không có thu nhập, thường xuyên vắng nhà, không có trách nhiệm với gia đình vợ con. Vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải với nhau nhưng ông P không thay đổi được dẫn đến cả hai sống ly thân nhau đến nay, không ai hỏi thăm ai. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn và không thể

hàn gắn nên bà D đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà D và ông P có một con tên Trần Hoàng Đ, sinh ngày 14-01-2008, từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Đ sống với bà D. Khi ly hôn bà D có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông P phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trần Văn P: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; triệu tập ông P đến tòa làm việc, hòa giải và yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng ông P đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng đến nay ông P vẫn không đến Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành:

Vụ án không thuộc những trường hợp được quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn cư trú tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Kim D và ông Trần Văn P tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống và có với nhau một người con chung, tuy nhiên trong thời gian chung sống hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng. Bà D cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, dẫn đến việc các bên sống ly thân không quan tâm hỏi thăm đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng là có thật.

Quá trình giải quyết vụ án ông P không đến tòa để trình bày ý kiến là thể hiện sự không hợp tác và mong muốn đoàn tụ cùng bà D. Tại phiên tòa bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, xét thấy mâu thuẫn giữa các bên là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Ông, bà có 01 con chung tên Trần Hoàng Đ, sinh ngày 14-01-2008, từ khi sống ly thân thì cháu Đ sống cùng và được bà D chăm sóc, đảm bảo điều kiện học tập phát triển tốt. Khi ly hôn cần tiếp tục giao con cho bà D là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật. Bà D không yêu cầu về cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kim D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim D được ly hôn với ông Trần Văn P.

Về con chung: Giao cháu Trần Hoàng Đ, sinh ngày 14-01-2008 cho bà Nguyễn Kim D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Trần Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn P có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Kim D nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001492 ngày 09-5-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà D đã nộp xong án phí.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Người vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND phường M;
- (Số 228, quyền 01/2007);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA – PHIÊN TÒA

